	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
1	Trường	TH&THCS TRẦN VĂN ƠN								
2	Học kỳ	1								
3	Năm học	2024-2025								
4										
5										
6	**Ngày**	**Tiết**	**6A**	**6B**	**7A**	**7B**	**8A**	**8B**	**9A**	**9B**
7	**Thứ 2**	**1**	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO	CHAO CO
8		**2**	Công Nghệ - Thùy	Anh - Dương	Địa - Là	Lý - Hương (Lí)	Sinh - Hương (S)	Toán - Nam	Toán - Thượng	Anh - Yến
9		**3**	Toán - Nam	Anh - Dương	Anh - Yến	GDCD - Thùy	Tin - Dung	Sử - Phương	Hóa - Nghĩa	Toán - Thượng
10		**4**	Anh - Dương	Lý - Hương (Lí)	Sử - Là	Anh - Yến	Toán - Nam	Hóa - Nghĩa	Sử - Phương	Toán - Thượng
11	**Thứ 3**	**1**	Sử - Là	Sinh - Hương (S)	Tin - Dung	Toán - Thượng	Sử - Phương	Văn - Bình	Anh - Yến	Lý - Hương (Lí)
12		**2**	HĐTN - Là	Toán - Nam	Hóa - Nghĩa	Toán - Thượng	Văn - Bình	Địa - Phương	Anh - Yến	Tin - Dung
13		**3**	Lý - Hương (Lí)	Sử - Là	Toán - Thượng	Sinh - Hương (S)	Toán - Nam	Hóa - Nghĩa	Tin - Dung	Văn - Bình
14		**4**	Toán - Nam	HĐTN - Là	Toán - Thượng	Tin - Dung	Địa - Phương	Anh - Yến	Văn - Bình	Hóa - Nghĩa
15	**Thứ 4**	**1**	Lý - Hương (Lí)	Toán - Nam	Sử - Là	Toán - Thượng	Văn - Bình	Tin - Dung	Hóa - Nghĩa	Sinh - Hương (S)
16		**2**	Tin - Dung	Lý - Hương (Lí)	HĐTN - Là	Toán - Thượng	Văn - Bình	Toán - Nam	Sinh - Hương (S)	Hóa - Nghĩa
17		**3**	Địa - Là	Hóa - Nghĩa	Sinh - Hương (S)	Anh - Yến	Lý - Hương (Lí)	Toán - Nam	Toán - Thượng	Văn - Bình
18		**4**	GDCD - Hương (S)	Địa - Là	Toán - Thượng	Hóa - Nghĩa	Toán - Nam	Văn - Bình	Lý - Hương (Lí)	Anh - Yến
19	**Thứ 5**	**1**	Sử - Là	Toán - Nam	TD - Tuấn	Công Nghệ - Thùy	Hóa - Nghĩa	Văn - Bình	Toán - Thượng	Địa - Phương
20		**2**	Hóa - Nghĩa	Toán - Nam	TD - Tuấn	Sử - Là	Công Nghệ - Thùy	Văn - Bình	Toán - Thượng	Sử - Phương
21		**3**	Toán - Nam	GDCD - Hương (S)	Lý - Hương (Lí)	Địa - Là	Sử - Phương	Công Nghệ - Thùy	Văn - Bình	Toán - Thượng
22		**4**	Toán - Nam	Sử - Là	GDCD - Thùy	Lý - Hương (Lí)	Văn - Bình	Sinh - Hương (S)	Sử - Phương	Toán - Thượng
23	**Thứ 6**	**1**	Anh - Dương	Công Nghệ - Thùy	Lý - Hương (Lí)	Sử - Là	Anh - Yến	Toán - Nam	Địa - Phương	Văn - Bình
24		**2**	Anh - Dương	Tin - Dung	Công Nghệ - Thùy	HĐTN - Là	Toán - Nam	Sử - Phương	Anh - Yến	Văn - Bình
25		**3**	Sinh - Hương (S)	Anh - Dương	Toán - Thượng	Anh - Yến	Hóa - Nghĩa	Lý - Hương (Lí)	Văn - Bình	Sử - Phương
26		**4**	SHL - Hương (Lí)	SHL - Hương (S)	SHL - Là	SHL - Dung	SHL - Nghĩa	SHL - Thùy	Văn - Bình	Anh - Yến
27		**5**							SHL - Phương	SHL - Thượng
28								*Gia Nghĩa, ngày 08 tháng 9 năm 2024*		
29								**HIỆU TRƯỞNG**		
30										
31										
32										
33										
34										
35										
36										
37										
38										

Thời khóa biểu lớp

Buổi sáng, Áp dụng từ ngày 09-09-2024

ỦY BAN NHÂN DÂN T.P GIA NGHĨA - ĐẮK NÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ TRẦN VĂN ƠN

Lê Hữu Vọng